

Bản án số: 61/2021/HSST
Ngày: 24/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Đặng Viết Hùng**

+ Bà **Nguyễn Thị Vân**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Minh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/HSST ngày 28/7/2021 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 09/9/2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn Q - sinh năm 1987, Nơi ĐKKTT và nơi ở: thôn TS, xã TT, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 07/12; con ông Đoàn Văn L – sinh năm: 1962 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm: 1965; có vợ Nguyễn Thị H- SN 1987 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm: 2012, Tiền án, Tiền sự: không.

Bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 09/01/2021; được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Q: Ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP. Hà Nội. (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn NL, xã SC, huyện UH, TP. Hà Nội

-Người làm chứng:

Anh Nguyễn Duy T – sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

HKTT: thôn TS, xã TT, huyện UH, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 31/12/2020, Tổ công tác thuộc công an huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội phối hợp cùng Công an xã TT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội làm nhiệm vụ tại đường 429b thuộc địa phận thôn TS, xã TT, huyện Ứng Hòa thì phát hiện Đoàn Văn Q, sinh năm: 1987, trú tại thôn TS, xã TT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội và Nguyễn Văn S, sinh năm: 1989, trú tại: thôn NL, xã SC, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, Nguyễn Văn S liền bỏ chạy, tổ công tác liền đuổi theo khống chế S. Sau đó, S khai nhận vừa mua 01 ống hút chứa ma túy của Q với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Tuy nhiên, trong quá trình bỏ chạy S đã vứt mất ống hút đó và 01 chiếc điện thoại di động. Kiểm tra tại chỗ, Q trình bày vừa bán cho S 01 ống hút có chứa ma túy với giá 300.000 đồng. Q tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác số tiền vừa nhận của S. Kiểm đếm số tiền thì có 290.000 đồng (bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng). Tiếp tục khám người Q, tổ công tác phát hiện, thu giữ thêm 01 túi nilong được cuốn bằng băng dính màu đen, bên trong có 08 ống hút nhựa (trong đó, 04 ống hút nhựa màu trắng có kích thước (3x0.5)cm; 03 ống hút nhựa màu xanh có kích thước (2x0.5)cm; 01 ống hút nhựa màu hồng có kích thước (2x0.5)cm; tất cả bên trong đều có tinh thể màu trắng và được hàn kín hai đầu được cất giấu ở túi áo khoác bên trái Q đang mặc. Tổ công tác thu giữ 08 ống hút nhựa cho vào phong bì niêm phong kín các mép đề mẫu A1, rồi đưa Q và S về trụ sở UBND xã TT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 08 ống hút nhựa đều được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. (Trong đó: có 08 ống hút nhựa (trong đó, 04 ống hút nhựa màu trắng có kích thước (3x0.5)cm; 03 ống hút nhựa màu xanh có kích thước (2x0.5)cm; 01 ống hút nhựa màu hồng có kích thước (2x0.5)cm) niêm phong đề mẫu A1.

- 01 túi nilong được cuốn bằng băng dính màu đen dùng để đựng 08 ống hút nhựa nêu trên.

- Số tiền 290.000 đồng (bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng).

- 01 điện thoại Oppo màu đen thu giữ của Q.

Cơ quan cảnh sát điều tra, công an huyện Ứng Hòa tiến hành truy tìm 01 ống hút chứa ma túy mà Q vừa bán cho S với giá 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động mà S đã vứt đi trong quá trình bỏ chạy nhưng không thấy.

Ngày 01/1/2021; Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Văn Q nhưng không phát hiện thu giữ được gì.

Ngày 31/12/2021, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa ra Q định trưng cầu giám định đối với mẫu vật chứng thu giữ trên. Tại Kết luận giám định số 319/KLGD-PC09 ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 08 ống hút nhựa hàn kín 02 đầu đề mẫu A1, tổng khối lượng là 2.130 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra, Đoàn Văn Q và gia đình đã nộp 01 bệnh án tâm thần ngoại trú và 01 sổ giấy tờ liên quan đến bệnh Tâm thần/ Động kinh, giấy xác nhận khuyết tật nặng của Q. Ngày 27/01/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa ra Q định Trưng cầu giám định số 39 để giám định tâm thần đối với Q. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 148/KLGD ngày 24/5/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 31/12/2020 và tại thời điểm giám định bị cáo Đoàn Văn Q bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã bệnh số G40.6. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Đoàn Văn Q về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Đoàn Văn Q từ 36 đến 42 tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án được trừ số ngày tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 09/01/2021.

Miễn hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình khó khăn.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 nghìn đồng do hành vi phạm tội mà có để sung vào Ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; và túi nilong cuốn băng dính màu đen dùng để đựng 08 ống hút nhựa.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 290.000 đồng và chiếc điện thoại OPPO đã cũ thu giữ của Q.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải án phí Hình sự sơ thẩm.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý nhà nước TP. Hà Nội ông Nguyễn Ngọc Cường: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 31/12/2020, Đoàn Văn Q đã bán cho Nguyễn Văn S 01 ống hút nhựa chứa ma túy methamphetamine với giá 300.000 đồng. Khám người Q, lực lượng công an thu giữ thêm 08 ống hút nhựa được hàn kín hai đầu có chứa ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 2.130 gam, Q tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Đoàn Văn Q đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo tuy có bệnh tâm thần nhưng trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo và bị cáo có giấy xác nhận khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có công việc và thu nhập ổn định, động cơ, mục đích phạm tội đều xuất phát từ việc nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy: Q khai, S 31/12/2020, Q đến khu vực thôn Bật Chùa, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa ,TP. Hà Nội gặp một nam thanh niên tên “ Châu”, sinh năm: 1984, người này đeo khẩu trang kín mặt, Q không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Châu có đưa cho Q 01 túi nilong được cuốn băng dính màu đen, bên trong có 09 ống hút nhựa đều chứa ma túy và được hàn kín hai đầu. Châu nhờ Q bán hộ và mỗi ống bán được Châu trả Q 50.000 đồng. Kiểm tra điện thoại của Q phần cuộc gọi đi và đến có số điện thoại 0981 284 866 tên Châu. Cơ quan CSĐT có ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số thuê bao của Q số 01 ngày 14/01/2021 để tra cứu lịch sử cuộc gọi giữa thanh niên tên Châu với Q và chủ thuê bao của số điện thoại trên. Đồng thời, xác minh trên địa bàn xã Liên Bạt không có nam thanh niên tên Châu, sinh năm: 1984. Quá trình điều tra, xác minh chủ thuê bao 0981.284.866 là của anh Nguyễn Thượng Thành, trú tại thôn Bật Chùa, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa. Anh Thành cho biết đã bị mất số điện thoại trên và không dùng từ năm 2018 cho đến nay. Hiện không biết ai dùng và Q giờ có gặp cũng không nhận ra người thanh niên tên Châu. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với Nguyễn Văn S là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 31/12/2020 Sau khi mua được ma túy của Q thì bị lực lượng công an kiểm tra, S đã bỏ chạy và ném đoạn ống hút có chứa ma túy đi. Lực lượng công an đã truy tìm nhưng không thấy. Hành vi của S chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 25/6/2021 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa đã có công văn đề nghị Ủy ban nhân dân xã Hoa Sơn đưa S vào diện giáo dục tại xã theo Nghị định 111/NĐ-CP ngày 30/9/2013 là có căn cứ.

[5] Về vật chứng: Số ma túy gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 290.000 đồng là số tiền là do hành vi phạm tội mà có nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

Chiếc điện thoại OPPO màu đen loại máy OPPO A1K, kiểu máy CPH 1923 thu giữ của Q. Q dùng chiếc điện thoại này để liên lạc trong việc mua bán ma túy. Do đó, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

Q ĐỊNH:

□p dụng khoản 1 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Đoàn Văn Q **39 (Ba mươi chín)** tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 09/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa ma túy gửi lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong quần băng dính màu đen.

- Tịch thu, phát mại sung vào Ngân sách nhà nước chiếc điện thoại OPPO A1K, kiểu máy CPH 1923 thu giữ của Q.

(Vật chứng có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 17/8/2021).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 290.000 đồng. (Theo ủy nhiệm chi ngày 04/8/2021)

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ *(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình).*

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Minh